ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 55/2018/TB-LPQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2018

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại Điều 56 của Luật Điều ước quốc tế năm 2016, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Cu-ba, ký tại La Ha-ba-na ngày 29 tháng 3 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 9 năm 2018.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 59 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

Lê Thị Tuyết Mai

HIỆP ĐỊNH
TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ
GIỮA NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ NƯỚC CỘNG HÒA CU BA

Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nước Cộng hòa Cu Ba (sau đây gọi là các Bên),

Mong muốn tăng cường hợp tác nhằm đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm,

Trên cơ sở tôn trọng các quyền con người và quy định pháp luật,

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1
Phạm vi tương trợ

1. Phù hợp với các quy định của Hiệp định này và pháp luật hiện hành của mỗi Bên, các Bên dành cho nhau sự tương trợ ở mức tối đa trong các vấn đề về hình sự.

2. Phạm vi tương trợ có thể bao gồm:

a) Tống đạt giấy tờ;

b) Triệu tập người làm chứng, người giám định;

c) Thu thập, cung cấp chứng cứ;

d) Chuyển giao truy cứu trách nhiệm hình sự;

e) Tổ chức cho người đang chấp hành hình phạt tù tại Bên được yêu cầu đến Bên yêu cầu để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ;

f) Áp dụng các biện pháp nhằm truy tìm, kê biên, phong tỏa, thu giữ hoặc tịch thu tài sản do phạm tội mà có và công cụ, phương tiện phạm tội;

g) Trao đổi thông tin;

h) Bất cứ hình thức tương trợ nào khác phù hợp với mục đích của Hiệp định này và không trái với pháp luật của Bên được yêu cầu.

3. Hiệp định này không áp dụng đối với:

a) Dẫn độ, bắt hoặc giam giữ bất cứ người nào để dẫn độ;

b) Thi hành bản án hình sự của Bên yêu cầu ở Bên được yêu cầu, trừ những trường hợp pháp luật của Bên được yêu cầu và Hiệp định này cho phép;

c) Chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù để tiếp tục thi hành án.

Điều 2

Cơ quan trung ương

1. Mỗi Bên chỉ định Cơ quan trung ương vì mục đích thi hành Hiệp định này.

2. Các cơ quan dưới đây sẽ được coi là Cơ quan trung ương kể từ khi Hiệp định bắt đầu có hiệu lực:

a) Cơ quan Trung ương của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

b) Cơ quan Trung ương của nước Cộng hòa Cu Ba là Bộ Tư pháp.

3. Mỗi Bên sẽ thông báo cho Bên còn lại khi có bất kỳ sự thay đổi nào về Cơ quan trung ương của Bên mình quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Các Cơ quan trung ương liên hệ trực tiếp với nhau để thực hiện Hiệp định này. Trong trường hợp cần thiết, các Bên có thể liên hệ thông qua kênh ngoại giao.

Điều 3

Nội dung và hình thức văn bản yêu cầu tương trợ

1. Văn bản yêu cầu tương trợ phải nêu rõ:

a) Tên, địa chỉ cơ quan lập yêu cầu;

b) Tên, địa chỉ hoặc văn phòng chính của cơ quan được yêu cầu;

c) Họ tên, địa chỉ thường trú hoặc nơi làm việc của cá nhân, tên đầy đủ, địa chỉ hoặc văn phòng chính của cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến yêu cầu;

d) Nội dung tương trợ, mục đích của yêu cầu, tóm tắt nội dung vụ án và các tình tiết liên quan, trích dẫn điều luật và hình phạt có thể được áp dụng, tiến độ điều tra, truy tố, xét xử và thời hạn mong muốn thực hiện yêu cầu.

2. Văn bản yêu cầu tương trợ cũng có thể bao gồm:

a) Đặc điểm nhận dạng, quốc tịch và nơi ở của đối tượng trong vụ án hình sự hoặc những người có thông tin liên quan đến vụ án đó;

b) Vấn đề cần thẩm vấn, câu hỏi đặt ra và đối với yêu cầu thu thập chứng cứ thì bổ sung mô tả tài liệu, hồ sơ hoặc vật chứng được cung cấp và nếu cần thiết thì mô tả đặc điểm, hình dạng người được yêu cầu cung cấp tài liệu, hồ sơ, vật chứng;

c) Nội dung công việc, câu hỏi, yêu cầu đối với người làm chứng hoặc người giám định được triệu tập;

d) Mô tả về tài sản và nơi có tài sản cần tìm, căn cứ để xác định tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội đang tồn tại ở Bên được yêu cầu và có thể thuộc quyền tài phán của Bên yêu cầu và việc thực hiện bản án, quyết định của tòa án đối với yêu cầu về khám xét, thu giữ, truy tìm hoặc tịch thu tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội;

e) Biện pháp có thể áp dụng đối với yêu cầu tương trợ có thể dẫn đến việc phát hiện hoặc thu giữ tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội;

f) Yêu cầu hoặc thủ tục mà Bên yêu cầu mong muốn để bảo đảm thực hiện hiệu quả đối với yêu cầu tương trợ, bao gồm cách thức hoặc hình thức cung cấp thông tin, chứng cứ, tài liệu, đồ vật;

g) Mức độ bảo mật và lý do kèm theo;

h) Mục đích, dự định thời gian và lịch trình chuyến đi trong trường hợp người có thẩm quyền của Bên yêu cầu cần phải đến lãnh thổ của Bên được yêu cầu vì mục đích thực hiện yêu cầu tương trợ;

i) Bản án hoặc quyết định hình sự của tòa án và tài liệu, chứng cứ hoặc thông tin khác cần thiết cho việc thực hiện yêu cầu tương trợ.

3. Nếu Bên được yêu cầu xét thấy thông tin trong văn bản yêu cầu không đủ để thực hiện yêu cầu tương trợ theo Hiệp định này, thì đề nghị bổ sung thông tin bằng văn bản và ấn định thời hạn cụ thể nhận được kết quả bổ sung.

4. Yêu cầu tương trợ phải được lập thành văn bản. Tuy nhiên, trong trường hợp khẩn cấp và Bên được yêu cầu chấp nhận, yêu cầu tương trợ có thể được lập bằng hình thức khác nhưng sau đó Bên yêu cầu phải gửi ngay yêu cầu bằng văn bản cho Bên được yêu cầu.

5. Yêu cầu tương trợ và tài liệu kèm theo được lập bằng ngôn ngữ của Bên yêu cầu kèm theo bản dịch sang ngôn ngữ của Bên được yêu cầu hoặc ngôn ngữ tiếng Anh.

Điều 4

Từ chối hoặc hoãn yêu cầu tương trợ

1. Việc tương trợ theo Hiệp định này sẽ bị từ chối nếu thuộc một trong những trường hợp sau đây:

a) Yêu cầu không phù hợp với điều ước quốc tế mà Bên được yêu cầu là thành viên, hoặc không phù hợp với pháp luật của Bên được yêu cầu;

b) Yêu cầu có thể gây phương hại đến chủ quyền, an ninh quốc gia của Bên được yêu cầu;

c) Yêu cầu liên quan đến việc truy cứu trách nhiệm hình sự một người về hành vi phạm tội mà người đó đã bị kết án, được tuyên không có tội hoặc được đại xá, đặc xá tại Bên được yêu cầu;

d) Yêu cầu liên quan đến hành vi phạm tội đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật Bên được yêu cầu;

e) Yêu cầu liên quan đến hành vi không cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật Bên được yêu cầu.

2. Tương trợ có thể bị Bên được yêu cầu hoãn thực hiện nếu việc thực hiện yêu cầu tương trợ cản trở quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đang được tiến hành trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu.

3. Trước khi từ chối hoặc hoãn thực hiện yêu cầu tương trợ theo quy định của Điều này, Bên được yêu cầu phải:

a) Thông báo ngay cho Bên yêu cầu về lý do từ chối hoặc hoãn; và

b) Trao đổi với Bên yêu cầu để xác nhận khả năng thực hiện tương trợ với các điều kiện mà Bên được yêu cầu cho là cần thiết.

4. Nếu Bên yêu cầu chấp nhận việc tương trợ với những điều kiện quy định tại khoản 3.b của Điều này thì phải tuân thủ các điều kiện đó.

Điều 5

Thực hiện yêu cầu tương trợ

1. Bên được yêu cầu sẽ thực hiện ngay các yêu cầu tương trợ phù hợp với pháp luật nước mình và theo trình tự, thủ tục do Bên yêu cầu đề nghị nếu không trái với quy định pháp luật nước mình.

2. Nếu có đề nghị, Bên được yêu cầu sẽ thông báo cho Bên yêu cầu về thời gian và địa điểm thực hiện yêu cầu tương trợ.

3. Bên được yêu cầu phải thông báo ngay cho Bên yêu cầu về các tình huống phát sinh có thể trì hoãn việc thực hiện yêu cầu tương trợ.

4. Cơ quan trung ương của Bên được yêu cầu sẽ thông báo ngay cho Cơ quan trung ương của Bên yêu cầu về kết quả thực hiện yêu cầu tương trợ.

Điều 6

Tống đạt giấy tờ

1. Trong phạm vi pháp luật nước mình cho phép, Bên được yêu cầu nhanh chóng thực hiện yêu cầu về tống đạt giấy tờ.

2. Trường hợp yêu cầu tống đạt giấy triệu tập người làm chứng hoặc người giám định, Bên yêu cầu phải gửi giấy triệu tập cho Bên được yêu cầu trước ít nhất chín mươi (90) ngày so với ngày dự định người đó có mặt tại Bên yêu cầu. Trong trường hợp khẩn cấp, Bên được yêu cầu có thể không áp dụng thời hạn này.

3. Bên được yêu cầu phải chuyển cho Bên yêu cầu văn bản xác nhận đã tống đạt giấy tờ. Nếu việc tống đạt không thực hiện được, Bên yêu cầu phải được thông báo lý do.

Điều 7

Cung cấp thông tin

1. Bên được yêu cầu sẽ cung cấp các bản sao tài liệu, hồ sơ hoặc thông tin liên quan đến tương trợ tư pháp về hình sự.

2. Bên được yêu cầu có thể cung cấp bản sao của bất kỳ tài liệu, hồ sơ hoặc thông tin nào với cùng cách thức và điều kiện như đối với trường hợp cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền nước mình.

3. Bên được yêu cầu có thể cung cấp bản sao của các tài liệu hoặc hồ sơ, trừ khi Bên yêu cầu đề nghị cung cấp bản gốc.

Điều 8

Trả lại tài liệu cho Bên được yêu cầu

Theo đề nghị của Bên được yêu cầu, Bên yêu cầu phải trả lại tài liệu đã được cung cấp theo Hiệp định này khi những tài liệu đó không còn cần cho các vấn đề hình sự được nêu trong yêu cầu tương trợ.

Điều 9

Khám xét và thu giữ

Trong phạm vi pháp luật của mình, Bên được yêu cầu thực hiện việc khám người hoặc khám xét địa điểm nhằm tìm kiếm và thu giữ giấy tờ, tài liệu hoặc đồ vật là chứng cứ trong vụ án hình sự tại Bên yêu cầu. Trong trường hợp này, quyền và lợi ích hợp pháp của bên thứ ba được tôn trọng và bảo vệ.

Điều 10

Thu thập chứng cứ và lấy lời khai

1. Trong phạm vi pháp luật của mình và nếu có yêu cầu, Bên được yêu cầu lấy lời khai hoặc bản tường trình của những người liên quan hoặc yêu cầu họ đưa ra đồ vật là chứng cứ để chuyển cho Bên yêu cầu.

2. Người được triệu tập để cung cấp chứng cứ tại Bên được yêu cầu theo quy định tại Điều này có thể từ chối cung cấp chứng cứ trong các trường hợp sau:

a) Pháp luật của Bên được yêu cầu cho phép hoặc bắt buộc người đó từ chối cung cấp chứng cứ trong các trường hợp tương tự khi thủ tục tố tụng hình sự được tiến hành trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu; hoặc

b) Pháp luật của Bên yêu cầu cho phép hoặc bắt buộc người đó từ chối cung cấp chứng cứ trong các trường hợp tương tự khi thủ tục tố tụng hình sự được tiến hành trên lãnh thổ của Bên yêu cầu.

3. Nếu người trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu cho rằng pháp luật của Bên yêu cầu có quy định về quyền hoặc nghĩa vụ phải từ chối cung cấp chứng cứ, thì Cơ quan trung ương của Bên yêu cầu, nếu được yêu cầu, phải cung cấp một văn bản xác nhận cho Cơ quan trung ương của Bên được yêu cầu về quy định của quyền hoặc nghĩa vụ đó. Trong trường hợp không có căn cứ ngược lại, thì văn bản xác nhận đó sẽ là một căn cứ đầy đủ về những vấn đề được nêu trong đó.

4. Theo Điều này, việc thu thập chứng cứ bao gồm cả việc thu thập tài liệu, hồ sơ hoặc các đồ vật khác.

Điều 11

Chuyển giao tạm thời người đang chấp hành hình phạt tù để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ tại Bên yêu cầu

1. Người đang chấp hành hình phạt tù trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu, theo đề nghị của Bên yêu cầu, có thể được chuyển giao tạm thời cho Bên yêu cầu để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ trên lãnh thổ của Bên yêu cầu.

2. Bên được yêu cầu chỉ chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù cho Bên yêu cầu nếu:

a) Người đó đồng ý với việc chuyển giao để hỗ trợ điều tra hay cung cấp chứng cứ; và

b) Bên yêu cầu đồng ý tuân thủ các điều kiện cụ thể do Bên được yêu cầu đưa ra liên quan đến việc giam giữ và bảo đảm an toàn cho người được chuyển giao.

3. Khi Bên được yêu cầu thông báo cho Bên yêu cầu là không cần giam giữ người bị chuyển giao nữa, thì người đó sẽ được trả tự do và thuộc diện được đối xử theo quy định tại Điều 12 của Hiệp định này.

4. Người được chuyển giao theo quy định của Điều này sẽ được trao trả cho Bên được yêu cầu theo cách thức hai bên đã thoả thuận ngay sau khi hoàn thành công việc theo yêu cầu chuyển giao hoặc vào thời điểm sớm hơn nếu sự có mặt của người đó không còn cần thiết. Thời gian người đang chấp hành hình phạt tù bị chuyển giao, lưu lại ở Bên yêu cầu được tính vào thời gian chấp hành hình phạt tù của người đó.

Điều 12

Tổ chức đưa người khác hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ tại Bên yêu cầu

1. Theo đề nghị của Bên yêu cầu, Bên được yêu cầu có thể đưa một người không thuộc diện quy định tại Điều 11 của Hiệp định này đến lãnh thổ của Bên yêu cầu để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ tại lãnh thổ của Bên yêu cầu.

2. Bên được yêu cầu, nếu đồng ý với các biện pháp bảo đảm an toàn mà Bên yêu cầu cam kết áp dụng bằng văn bản, sẽ đề nghị người đó hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ trên lãnh thổ của Bên yêu cầu. Người đó sẽ được thông báo về điều kiện ăn ở, đi lại tại Bên yêu cầu, số tiền trợ cấp hoặc chi phí được hưởng. Bên được yêu cầu thông báo ngay về ý kiến của người đó cho Bên yêu cầu và nếu người đó chấp thuận thì tiến hành các bước cần thiết để thực hiện yêu cầu tương trợ.

Điều 13

Bảo đảm an toàn

1. Người có mặt trên lãnh thổ Bên yêu cầu theo yêu cầu tương trợ tại các Điều 11 và 12 của Hiệp định này sẽ:

a) Không bị giam giữ, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng hình phạt trên lãnh thổ của Bên yêu cầu, cũng không phải tham gia bất kỳ vụ kiện dân sự nào nếu vụ kiện dân sự đó không thể tiến hành khi người đó không ở trên lãnh

thổ của Bên yêu cầu, đối với hành vi được cho là xảy ra trước khi người này rời lãnh thổ của Bên được yêu cầu;

b) Không phải cung cấp chứng cứ theo bất kỳ thủ tục tố tụng hình sự nào hoặc hỗ trợ bất kỳ việc điều tra hình sự nào ngoài phạm vi vấn đề hình sự đã nêu trong yêu cầu tương trợ, nếu người đó không đồng ý.

2. Khoản 1 Điều này không áp dụng nếu người đó đã được tự do rời khỏi lãnh thổ của Bên yêu cầu, nhưng đã không rời đi trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ khi được thông báo chính thức là sự có mặt của người đó là không còn cần thiết nữa hoặc đã rời đi nhưng tự nguyện quay trở lại.

3. Người không đồng ý hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ theo các Điều 11 hoặc 12 của Hiệp định này không phải chịu bất kỳ hình phạt hay biện pháp cưỡng chế nào của Bên yêu cầu hay Bên được yêu cầu.

4. Người đồng ý hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ theo các Điều 11 hoặc 12 của Hiệp định này sẽ không bị truy cứu trách nhiệm hình sự vì lời khai của họ, trừ việc họ khai báo gian dối.

Điều 14

Tài sản do phạm tội mà có và công cụ, phương tiện phạm tội

1. Bên được yêu cầu, theo yêu cầu, sẽ xác định xem có tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội có trong phạm vi lãnh thổ của mình hay không và thông báo cho Bên yêu cầu kết quả điều tra của mình.

2. Trong trường hợp tìm thấy tài sản nghi là do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội, Bên được yêu cầu sẽ áp dụng các biện pháp mà pháp luật nước mình cho phép để quản lý hoặc tịch thu tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội đó. Trong phạm vi pháp luật nước mình cho phép, Bên được yêu cầu có thể trả lại tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội cho Bên yêu cầu. Việc trả lại chỉ được thực hiện khi đã có quyết định cuối cùng đối với tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội của tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền của Bên yêu cầu.

3. Khi áp dụng Điều này, các quyền chính đáng của bên thứ ba ngay tình có liên quan sẽ được tôn trọng và bảo vệ theo pháp luật của Bên được yêu cầu.

4. Vì mục đích của Hiệp định này, "Tài sản do phạm tội mà có" là bất kỳ tài sản có nguồn gốc hoặc có được một cách trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc thực hiện hành vi phạm tội; và "Công cụ, phương tiện phạm tội" là những công cụ, phương tiện đã, đang hoặc sẽ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Điều 15

Tống đạt giấy tờ và thu thập chứng cứ thông qua viên chức ngoại giao, lãnh sự

Các Bên có thể tống đạt giấy tờ và thu thập chứng cứ của công dân nước mình đang có mặt trên lãnh thổ của Bên kia thông qua các cơ quan ngoại giao hoặc lãnh sự của mình đặt tại Bên kia nếu không vi phạm pháp luật của Bên kia và không có biện pháp cưỡng chế nào được áp dụng.

Điều 16

Bảo mật và giới hạn sử dụng

1. Bên được yêu cầu có thể đề nghị bảo mật thông tin hay chứng cứ được cung cấp hoặc nguồn của những thông tin hay chứng cứ đó. Việc tiết lộ hoặc sử dụng phải phù hợp với các điều kiện được đặt ra.

2. Bên yêu cầu có thể đề nghị giữ bí mật nội dung của yêu cầu tương trợ, các tài liệu và các công việc kèm theo yêu cầu tương trợ. Nếu yêu cầu tương trợ chỉ có thể được thực hiện khi vi phạm các điều kiện về bảo mật, Bên được yêu cầu sẽ thông báo Bên yêu cầu trước khi thực hiện yêu cầu tương trợ. Bên yêu cầu sẽ quyết định việc yêu cầu có thể được thực hiện toàn bộ hoặc từng phần.

3. Bên yêu cầu phải bảo đảm rằng thông tin hoặc chứng cứ thu thập được sẽ được bảo vệ, không để mất mát, bị tiếp cận, sử dụng, sửa đổi, tiết lộ trái phép hoặc bị lạm dụng.

4. Bên yêu cầu không được sử dụng hoặc tiết lộ thông tin hoặc chứng cứ thu thập được theo Hiệp định này vào những mục đích khác ngoài những mục đích đã nêu rõ trong yêu cầu tương trợ mà không được sự đồng ý trước của Bên được yêu cầu.

Điều 17

Chứng nhận và chứng thực

1. Văn bản yêu cầu tương trợ, các tài liệu kèm theo và tài liệu hoặc đồ vật là kết quả thực hiện một yêu cầu tương trợ không đòi hỏi bất kỳ hình thức chứng nhận hay chứng thực nào trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trong trường hợp cụ thể khi Bên được yêu cầu hoặc Bên yêu cầu đòi hỏi các tài liệu hoặc đồ vật phải được chứng thực, thì tài liệu hoặc đồ vật đó phải được chứng thực đầy đủ theo cách thức quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Tài liệu hoặc đồ vật được xác định là đã chứng thực theo Hiệp định này nếu tài liệu hoặc đồ vật đó được ký và đóng dấu chính thức bởi người và cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật của Bên gửi.

Điều 18

Đại diện và chi phí

1. Trừ trường hợp Hiệp định này có quy định khác, Bên được yêu cầu sẽ đại diện cho quyền lợi của Bên yêu cầu trong suốt quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ.

2. Bên được yêu cầu phải chịu chi phí thực hiện yêu cầu tương trợ, trừ các chi phí dưới đây do Bên yêu cầu chi trả:

a) Các chi phí gắn với việc đưa người đến hoặc đi từ lãnh thổ của Bên được yêu cầu và sinh hoạt phí, lệ phí hoặc chi phí người đó được hưởng trong thời gian có mặt trên lãnh thổ của Bên yêu cầu theo yêu cầu tương trợ quy định tại các Điều 11 và 12 của Hiệp định này;

b) Các chi phí gắn với việc chuyên chở các nhân viên dẫn giải hoặc hộ tống;

c) Chi phí trưng cầu giám định;

d) Chi phí liên quan tới việc phiên dịch, biên dịch và sao chép tài liệu và thu thập chứng cứ bằng hình ảnh, qua cầu truyền hình hoặc các phương tiện kỹ thuật khác từ Bên được yêu cầu tới Bên yêu cầu;

e) Các chi phí bất thường phát sinh trong quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ khi Bên được yêu cầu đề nghị.

Điều 19

Mối quan hệ với các thỏa thuận quốc tế khác

Hiệp định này không ngăn cản một Bên thực hiện tương trợ cho Bên kia theo một thỏa thuận hay điều ước quốc tế khác mà các Bên là thành viên.

Điều 20

Tham vấn

Các Bên sẽ tham vấn lẫn nhau tại thời điểm do hai Bên thỏa thuận nhằm nâng cao hiệu quả thi hành Hiệp định này. Các Bên cũng có thể thỏa thuận về các biện pháp thực tế nếu thấy cần thiết để tạo điều kiện cho việc thi hành Hiệp định này.

Điều 21

Giải quyết bất đồng

Bất kì bất đồng nào trong giải thích hay áp dụng Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng việc tham vấn giữa các Bên thông qua kênh ngoại giao.

Điều 22

Hiệu lực, sửa đổi và chấm dứt Hiệp định

1. Hiệp định này:

a) Phải được phê chuẩn và có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) sau ngày nhận được thông báo sau cùng về việc hoàn thành thủ tục pháp luật trong nước về phê chuẩn Hiệp định để Hiệp định có hiệu lực;

b) Được áp dụng đối với yêu cầu được lập sau khi Hiệp định có hiệu lực, kể cả yêu cầu có liên quan đến hành vi xảy ra trước khi Hiệp định có hiệu lực;

c) Có thể được sửa đổi khi cả hai Bên đồng ý. Trong trường hợp sửa đổi, bổ sung, văn bản sửa đổi, bổ sung là một phần không thể tách rời của Hiệp định này.

2. Kể từ khi Hiệp định này có hiệu lực, các Điều 74-78 của Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình, lao động và hình sự năm 1984 sẽ chấm dứt hiệu lực; các Điều 1-17 của Hiệp định đó sẽ không áp dụng đối với các hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự giữa các Bên.

3. Mỗi Bên có thể chấm dứt Hiệp định này bằng việc thông báo cho Bên kia. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau sáu (06) tháng kể từ ngày Bên kia nhận được thông báo về việc chấm dứt Hiệp định.

4. Trong trường hợp chấm dứt hiệu lực, Hiệp định này vẫn áp dụng đối với các yêu cầu được đưa ra trước ngày chấm dứt hiệu lực.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người ký tên dưới đây được Nhà nước của mình uỷ quyền hợp thức, đã ký Hiệp định này.

Làm tại La Habana ngày 29 tháng 03 năm 2018 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh, tất cả các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác nhau trong việc giải thích Hiệp định này thì sẽ căn cứ vào bản tiếng Anh.

THAY MẶT NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT NƯỚC CỘNG HÒA CU BA
LÊ MINH TRÍ VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO	MARIA ESTHER REYS GONZÁLEZ BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Treaty on Mutual Legal Assistance in Criminal Matters between the Socialist Republic of Viet Nam and the Republic of Cuba

The Socialist Republic of Viet Nam and the Republic of Cuba (hereinafter referred to as the Parties),

Desiring to enhancing their cooperation to effectively combat crimes,

Having due regard for human rights and the rule of law,

Have agreed as follows:

Article 1

Scope of Assistance

1. The Parties shall, in accordance with this Treaty and their respective domestic laws, provide to each other the widest mutual assistance in criminal matters.

2. Such assistance may consist of:

a) Serving documents;

b) Summoning the witness, the expert;

c) Taking and providing evidence;

d) The transfer of proceedings in criminal matters;

e) Facilitating sentenced persons in the Requested Party to appear in the Requesting Party to assist in investigations or give evidence;

f) Taking measures to trace, restrain, freeze, seize or confiscate proceeds and/or instrumentalities of crime;

g) Exchanging information;

h) Any other form of assistance consistent with the objects of this Treaty which is not inconsistent with the law of the Requested Party.

3. This Treaty does not apply to:

a) The extradition, or the arrest or detention of any person with a view to extradite the person;

b) The enforcement in the Requested Party of criminal judgments imposed in the Requesting Party, except to the extent permitted by the law of the Requested Party and this Treaty;

c) The transfer of sentenced persons to serve sentences.

Article 2
Central Authority

1. Each Party shall designate a Central Authority for the purpose of the implementation of this Treaty.

2. The following agencies are designated as the Central Authorities as this Treaty comes into effect:

a) The Central Authority of the Socialist Republic of Viet Nam shall be the Supreme People's Procuracy.

b) The Central Authority of the Republic of Cuba shall be the Ministry of Justice.

3. Each Party shall inform the other of any change of its Central Authority provided in paragraph 2 of this Article.

4. The Central Authorities shall directly communicate with each other to implement this Treaty. Where necessary, the Parties may communicate through the diplomatic channel.

Article 3
Content and form of requests

1. The letter of request for assistance shall include:

a) The name and address of the office by which the request is made;

b) The name and address of the requested office or its head office to which the request is sent;

c) The name of a person and his/her permanent residence or office address, the official name and address of an entity or organization or its head office to whom or which the request relates;

d) A description of the assistance sought the purpose of the request, the nature and relevant facts of the case, the provision and punishment of the applicable law, the progress of the investigation, prosecution or court proceedings and the time limit within which the request should be executed.

2. The letter of request for assistance may include:

a) The identity, nationality and domicile of the person [the accused] to whom the case relates or the other who knows information sought that is related to the said case;

b) Matters for which an interrogation seeks, a list of questions posed and, in cases of a request for the obtaining of evidence, a description of documents, records or items of evidence rendered and, if necessary, a description and identity of the person who is required to render such documents, records or items of evidence;

c) The nature of tasks, a list of questions and requirements for the summoned witness or expert;

d) In case of a request for search, seizure, tracing or confiscation of proceeds and/or instrumentalities of crime, a description of searched property and premises, the grounds to believe that the proceeds and/or instrumentalities of crime is existing in the Requested Party and is possibly under the jurisdiction of the Requesting Party and the enforcement of orders or judgments of the court to which the request relates;

e) Measures applicable to the request that would likely result in locating or seizing proceeds and/or instrumentalities of crime;

f) Requirements or procedures that the Requesting Party wishes to be followed to facilitate the execution of the request, including forms or manners in which information, evidence, documents or items are provided;

g) The degree of confidentiality required and the reasons thereof;

h) The purpose, intended date and schedule of the trip if competent officer(s) of the Requesting Party wishes to travel to the territory of the Requested Party for the purpose of the execution of the request;

i) The criminal judgment or order of a court and other documents, articles of evidence or information necessary for the execution of the request.

3. If the Requested Party considers that the information contained in the letter of request is not sufficient to enable the request to be dealt with under this Treaty, it shall request additional information in writing and set a specific date on which such additional information is received;

4. The request shall be made in writing. However, in urgent cases and permitted by the Requested Party, it may be made in another form but shall be promptly confirmed in writing thereafter.

5. The letter of request and its supporting document shall be in the language of the Requesting Party and accompanied by a translation into the language of the Requested Party or into English language.

Article 4

Refusal or postponement of assistance

1. Assistance shall be refused under this Treaty in any of the following circumstances:

a) The request is inconsistent with an international agreement of which the Requested Party is the member or inconsistent with the law of the Requested Party;

b) The request would prejudice sovereignty, national security of the Requested Party;

c) The request relates to the prosecution of a person for an offence in respect of which the offender has been finally convicted, acquitted or pardoned in the Requested Party;

d) The request relates to an offence that could be no longer prosecuted by reason of lapse of time under the law of the Requested Party;

e) The request relates to an act or omission that does not constitute an offence under the law of the Requested Party.

2. Assistance may be postponed by the Requested Party if the execution of the request would interfere an ongoing investigation, prosecution, court proceedings or enforcement of judgment in the territory of the Requested Party.

3. Before refusing a request or postponing its execution under this Article, the Requested Party shall:

a) Promptly inform the Requesting Party of reason(s) for any refusal or postponement; and

b) Consult with the Requesting Party of whether assistance may be provided subject to certain conditions as the Requested Party deems necessary.

4. If the Requesting Party accepts assistance subject to the conditions provided in paragraph 3.b of this Article, it shall comply with them.

Article 5

Execution of requests

1. The Requested Party shall promptly execute the request in accordance with its law and, in so far as it is not inconsistent with its law, in the manner requested by the Requesting Party.

2. Upon request, the Requested Party shall inform the Requesting Party of the date and place of the execution of the request for assistance.

3. The Requested Party shall promptly inform the Requesting Party of circumstances which are likely to cause a delay in executing the request.

4. The Central Authority of the Requested Party shall promptly inform the Central Authority of the Requesting Party of results of assistance.

Article 6

Service of documents

1. The Requested Party shall, in so far as its law permits, effect service of documents.

2. A request for serving a document requiring the attendance of a witness or expert shall be sent to the Requested Party not less than ninety (90) days before the date on which the attendance is required in the Requesting Party. In urgent cases, the Requested Party may waive this requirement.

3. The Requested Party shall send to the Requesting Party proof of service of the document. If service cannot be affected, the Requesting Party shall be informed of the reason(s).

Article 7

Provision of information

1. The Requested Party shall provide copies of documents, records or information related to mutual legal assistance in criminal matters.

2. The Requested Party may provide the copy of any document, record or information in the same manner and condition as provided to its competent authorities.

3. The Requested Party may provide copies of original documents or records, except in cases the Requesting Party requires the originals.

Article 8

Return of materials to the Requested Party

The Requesting Party shall, upon request of the Requested Party, return the materials provided under this Treaty when they are no longer necessary to the criminal matters specified in the request.

Article 9

Search and seizure

The Requested Party shall, in so far as its law permits, carry out search warrants against persons or premises to search and seize materials, documents or items of evidence

in criminal cases in the Requesting Party. In this circumstance, the right of bona fide third parties is respected and protected.

Article 10

Taking evidence and obtaining statements

1. The Requested Party shall, upon request and in consistent with its law, obtain testimonies or statements of persons or require them to produce items of evidence for the transmission to the Requesting Party.

2. A person who is called upon to give evidence in the Requested Party under this Article may decline to give evidence where either:

a) The law of the Requested Party permits or requires that person to decline to give evidence in similar circumstances in procedures commencing in the Requested Party; or

b) The law of the Requesting Party permitsor requires that person to decline to give evidence in similar circumstances in procedures commencing in the Requesting Party.

3. If any person in the Requested Party claims that there is a right or obligation to decline to give evidence under the law of the Requesting Party, the Central Authority of the Requesting Party shall, upon request, provide a formal certification of that right or obligation to the Central Authority of the Requested Party as to the existence of that right or obligation. In the absence of evidence to the contrary, such formal certification shall be sufficient evidence of the matters stated in it.

4. For the purpose of this Article, the giving or taking of evidence shall include the production of documents, records or other materials.

Article 11

Temporary transfer of sentenced persons to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party

1. A sentenced person in the Requested Party may be, upon the request of the Requesting Party, temporarily transferred to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party.

2. The Requested Party shall only transfer the sentenced person to the Requesting Party if:

a) That person consents to the transfer to assist in investigations or give evidence; and

b) The Requesting Party agrees to comply with specific conditions required by the Requested Party concerning the custody and safety of the transferred person.

3. Where the Requested Party advises the Requesting Party that the transferred person is no longer required to be held in custody, that person shall be set at liberty and be treated as the person provided in Article 12 of this Treaty.

4. The transferred person under this Article shall be returned to the Requested Party in the manner the Parties have arranged at the conclusion of the matter in relation to which the transfer was sought or at such earlier time as the person's presence is no longer required. The period during which such person was transferred and under custody in the Requesting Party shall count towards the period of his/her imprisonment.

Article 12

Arrangement of other persons to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party

1. Upon the request of the Requesting Party, the Requested Party may invite a person who is not subject to Article 11 of this Treaty to travel to the Requesting Party to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party.

2. The Requested Party shall, if satisfied with arrangements for the person's safety under an assurance in writing made by the Requesting Party, invite that person to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party. That person shall be informed of accommodation, travelling and any expenses or allowances payable in the Requesting Party. The Requested Party shall inform the Requesting Party of the person's response and, if the person consents, take steps necessary to execute the request.

Article 13

Safe conduct

1. The person present in the Requesting Party under the request subject to Articles 11 and 12 of this Treaty:

a) Shall not be detained, prosecuted or punished in the Requesting Party, not also subjected to any civil suit if such civil suit cannot be commenced without the person's presence in the Requesting Party, in respect of any act or omission of the person that is alleged to have occurred before the person's departure from the Requested Party.

b) Shall not, without that person's consent, give evidence in any criminal procedure or assist in any investigation other than the criminal matters in respect of which the request is made.

2. The paragraph 1 of this Article shall cease to apply if that person, being free to leave, has not left the Requesting Party within a period of fifteen (15) consecutive days after that person has been officially notified that his/her presence is no longer required or, having left, has voluntarily returned.

3. The person who does not consent to assist in investigations or give evidence under Articles 11 or 12 of this Treaty shall not be liable to any penalty or be subjected to any coercive measure in the Requesting Party or in the Requested Party.

4. The person who consents to assist in investigations or give evidence under Articles 11 or 12 of this Treaty shall not be prosecuted for that person's statement, except that he/she makes false statements.

Article 14

Proceeds and instrumentalities of crime

1. The Requested Party shall, upon request; endeavor to ascertain whether proceeds and/or instrumentalities of the alleged crime are located in its territory and shall notify the Requesting Party of the results of its inquiries.

2. Where suspected proceeds and/or instrumentalities of crime are found, the Requested Party shall take measures as are permitted by its law to control or confiscate such proceeds and/or instrumentalities of crime. The Requested Party may, to the extent permitted by its law, return the proceeds and/or instrumentalities of crime to the Requesting Party. The return of such proceeds and/or instrumentalities of crime shall only be executed when there is a final determination made by a court or another competent authority of the Requesting Party.

3. In the application of this Article, the rights of relevant bona fide third parties shall be respected and protected under the law of the Requested Party.

4. For the purpose of this Treaty, "proceeds of crime" shall mean any assets derived from or obtained, directly or indirectly, through the commission of an offence; and "instrumentalities of crime" shall mean any property that has been used, being used or intended to be used in the commission of an offence.

Article 15

Service of Documents and Taking of Evidence by Diplomatic or Consular Officials

Either Party may serve documents on and take evidence from its nationals in the territory of the other Party through its Diplomatic Missions or Consular Posts therein, provided that the domestic law of the other Party will not be violated and no coercive measures of any kind are taken.

Article 16

Protection of confidentiality and limitation on use

1. The Requested Party may request to keep confidential the information or evidence provided or sources of such information or evidence. The disclosure or use must be consistent with conditions required.

2. The Requesting Party may request to keep confidential the content of the request for assistance and its supporting documents. If the request cannot be executed without breaching confidentiality, the Requested Party shall so inform the Requesting Party before the request is executed. The Requesting Party shall then determine whether the request should be nevertheless wholly or partly executed.

3. The Requesting Party shall ensure that information or evidence obtained must be protected against loss, unlawful access, use, modification and disclosure or misuse.

4. Without prior consent of the Requested Party, the Requesting Party shall not use or disclose information or evidence obtained under this Treaty for any purpose other than the purpose specified in the request.

Article 17

Certification and Authentication

1. Not subject to paragraph 2 of this Article, a request for assistance, the documents in support thereof, and documents or materials furnished in response to a request, shall not require any form of certification or authentication.

2. Where, in a particular case, the Requested Party or the Requesting Party requests that documents or materials be authenticated, the documents or materials shall be duly authenticated in the manner provided in paragraph 3 of this Article.

3. Documents or materials are authenticated for the purposes of this Treaty if they purport to be signed by an official of a competent authority and to be sealed with an official seal of that authority under the law of the sending Party.

Article 18

Representation and expenses

1. Unless otherwise provided in this Treaty, the Requested Party shall represent the interests of the Requesting Party during the execution of the request.

2. The Requested Party shall meet the cost of fulfilling the request for assistance except that the Requesting Party shall bear:

a) The expenses associated with conveying any person to or from the territory of the Requested Party and any fees, allowances, expenses payable to that person whilst in the Requesting Party pursuant to a request under Articles 11 and 12 of this Treaty;

b) The expenses associated with conveying custodial or escorting officers;

c) The expenses associated with expert;

d) The expenses associated with interpreting, translating and transcription of documents and obtaining images of evidence via video conference or other electronic means from the Requested Party to the Requesting Party;

e) The expenses of an extraordinary nature arising during the execution of the request as the Requested Party requires.

Article 19

Compatibility with other international treaties

This Treaty shall not prevent one Party from providing assistance to the other pursuant to other international treaties or agreements to which they are a party.

Article 20

Consultation

The Parties shall consult each other, at times mutually agreed to by them, to promote the most effective implementation of this Treaty. The Parties may also agree on such practical measures as may be necessary to facilitate the implementation of this Treaty.

Article 21

Settlement of disputes

Any dispute arising from the interpretation or application of this Treaty shall be settled by consultation between the Parties through the diplomatic channel.

Article 22

Entry into force, amendment and termination

1. This Treaty:

a) Shall be ratified and enter into force on the thirtieth (30th) day after the day on which the final notification of fulfilling the domestic legal procedures to ratify the Treaty has been exchanged;

b) Shall apply to requests made after its entry into force, even if the relevant acts or omissions occurred prior to that date;

c) May be amended subject to mutual consent of the Parties. Where the Treaty is amended and supplemented, the amendments and supplements shall become an integral part of this Treaty.

2. Upon the entry into force of this Treaty, Articles 74 – 78 of the Treaty on Mutual Legal Assistance in Civil, Family, Labour and Criminal Matters 1984 shall cease to have any effect; Articles 1 – 17 of that Treaty shall not apply activities of mutual legal assistance in criminal matters between the Parties.

3. Each Contracting Party may terminate this Treaty by giving a notification to the other Party. Such termination takes effect six (06) months following the date on which it is received by the other Party.

4. Where being terminated, this Treaty shall nevertheless take effect to requests made prior to the day of termination.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, being duly authorized thereto by their respective States, have signed this Treaty.

DONE at La Habana on 29 March 2018 in the Vietnamese, Spanish and English languages, all texts being equally authentic. In case of divergence of interpretation, the English text shall prevail.

FOR THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	FOR THE REPUBLIC OF CUBA
LE MINH TRI	MARIA ESTHER REUS GONZÁLEZ
PROCURATOR GENERAL	MINISTER
SUPREME PEOPLE'S PROCURACY	MINISTRY OF JUSTICE

TRATADO SOBRE ASISTENCIA LEGAL MUTUA EN MATERIA PENAL ENTRE LA REPÚBLICA DE CUBA Y LA REPÚBLICA SOCIALISTA DE VIETNAM

La República de Cuba y la República Socialista de Vietnam (en adelante "las Partes");

Deseando mejorar su cooperación en la lucha eficaz contra el delito;

Respetando los derechos humanos y el estado de Derecho;

Han convenido en lo siguiente:

ARTÍCULO 1
ALCANCE DE LA ASISTENCIA

1. De conformidad con las disposiciones de este Tratado y sus respectivas legislaciones nacionales, las Partes se comprometen a prestarse la asistencia mutua más amplia posible en materia penal.

2. El ámbito de asistencia comprenderá:

a) la notificación de documentos;

b) citación de testigos o peritos;

c) la obtención y el aporte de pruebas;

d) la remisión del procesamiento penal;

e) facilitar que personas sancionadas en la Parte Requerida comparezcan en la Parte Requirente para asistir en investigaciones o para proveer pruebas;

f) la adopción de medidas para localizar, asegurar, congelar, incautar o embargar los productos e/o instrumentos del delito;

g) el intercambio de información;

h) cualquier otra forma de asistencia consistente con los propósitos del presente Tratado que no sea contraria a la legislación de la Parte Requerida;

3. Este Tratado no se aplicará a:

a) la extradición y la detención de personas con fines de extradición;

b) la ejecución en la Parte Requerida, de sentencias penales impuestas por la Parte Requirente;

c) el traslado de personas sancionadas para el cumplimiento de sentencias.

ARTÍCULO 2
AUTORIDADES CENTRALES

1. Cada Parte designará una Autoridad Central para la ejecución del presente Tratado.

2. Los siguientes organismos serán los designados como Autoridades Centrales, una vez que el presente Tratado entre en vigor:

a) La Autoridad Central de la República Socialista de Vietnam será la Fiscalía Suprema Popular;

b) La Autoridad Central de la República de Cuba será el Ministerio de Justicia;

3. Cada Parte informará a la otra sobre cualquier cambio de su Autoridad Central designada en el párrafo 2 de este Artículo.

4. Las Autoridades Centrales se comunicarán directamente a los fines de la ejecución del presente Tratado. De ser necesario, las Partes se podrán comunicar a través de los canales diplomáticos.

ARTÍCULO 3
CONTENIDO Y FORMA DE LAS SOLICITUDES

1. La carta de solicitud de asistencia incluirá:

a) el nombre y dirección de la autoridad que hace la solicitud.

b) el nombre y dirección de la autoridad a la que se dirige la solicitud o de su oficina central a la que se envía la solicitud;

c) el nombre de la persona y su dirección de residencia permanente o del centro de trabajo, el nombre oficial y dirección de la entidad u organización o de su sede central, a quien o a la cual se refiere la solicitud;

d) una descripción de la asistencia solicitada, el objetivo de la solicitud, la naturaleza de la misma y los hechos relevantes del caso, las disposiciones y sanciones previstas en la legislación vigente, el progreso de la investigación, el enjuiciamiento o las actuaciones judiciales y el plazo dentro del cual se debe ejecutar la solicitud.

2. La carta de solicitud de asistencia podrá incluir:

a) la identidad, ciudadanía y domicilio de la persona acusada vinculada con el caso o de aquellas que puedan facilitar información sobre el mismo.

b) los asuntos por los que se solicita un interrogatorio, una lista de las preguntas a formular y, en casos de una solicitud para la obtención de pruebas, una descripción de los documentos, expedientes u objetos probatorios entregados y, de ser necesario, una descripción y la identidad de la persona que se requiere para entregar dichos documentos, expedientes u objetos probatorios;

c) propósito y descripción de la misma, una lista de las preguntas y los requerimientos para los testigos o peritos citados;

d) en el caso de solicitudes de registro, ocupación, incautación, localización, o embargo de los productos e/o instrumentos del delito, una descripción de los inmuebles y locales a registrar, los argumentos por los que se considera que los productos o instrumentos del delito se encuentran en el territorio de la Parte Requerida y posiblemente estén sujetos a la jurisdicción de la Parte Requirente, y de la obligación de dar cumplimiento a fallos o sentencias judiciales relacionadas con la solicitud;

e) las medidas aplicables en el cumplimiento de la solicitud que pudieren resultar en la localización e incautación de los productos e/o instrumentos del delito;

f) los requisitos o procedimientos que la Parte Requirente desea se cumplan para facilitar el cumplimiento de la solicitud, incluido el formato o la manera en que se proporcionarán la información, las pruebas, los documentos u objetos;

g) el grado de confidencialidad requerido y su fundamentación;

h) el propósito, la fecha prevista y el itinerario de viaje del funcionario o los funcionarios competentes de la Parte Requirente en caso de que deseen viajar al territorio de la Parte Requerida para dar cumplimiento a la solicitud;

i) la sentencia u orden penal del tribunal y demás documentos, artículos probatorios o información necesaria para dar cumplimiento a la solicitud.

3. Si la Parte Requerida considera que la información facilitada no es suficiente para dar curso adecuado a la solicitud con arreglo al presente Tratado, solicitará información adicional por escrito especificando la fecha en que deberá recibirse;

4. La solicitud se hará por escrito. Sin embargo, en casos de urgencia y según lo permita la Parte Requerida, la solicitud podrá presentarse de cualquier otra forma siempre que se envíe posteriormente por escrito a la mayor brevedad posible.

5. La solicitud y sus documentos justificativos se redactarán en el idioma de la Parte Requirente y deberán acompañarse de su traducción al idioma de la Parte Requerida o al idioma Inglés.

ARTÍCULO 4
DENEGACIÓN O APLAZAMIENTO DE LA ASISTENCIA

1. La asistencia se denegará con arreglo al presente Tratado en cualesquiera de las circunstancias siguientes:

a) si la solicitud no se ajusta a los acuerdos internacionales en los que la Parte Requerida forma parte o a su legislación nacional;

b) si la ejecución de la solicitud afectare la soberanía, la seguridad nacional de la Parte Requerida;

c) si la solicitud de asistencia se refiere al procesamiento de una persona por un delito por el que haya sido sancionada, absuelta o indultada en la Parte Requerida;

d) si la solicitud de asistencia se refiere a un delito que ya no puede ser procesado por razón de prescripción;

e) las acciones u omisiones a las que se refiere la solicitud no son constitutivas de delito conforme a la legislación de la Parte Requerida;

2. La Parte Requerida podrá aplazar la asistencia si la ejecución de la solicitud pudiese interferir con una investigación, procedimiento en curso o cumplimiento de una sentencia en la Parte Requerida.

3. Antes de denegar o aplazar la asistencia en virtud del presente Artículo, la Parte Requerida deberá:

a) informar con prontitud a la Parte Requirente los motivos de la denegación o aplazamiento; y

b) consultar con la Parte Requirente para determinar si se puede prestar la asistencia con arreglo a las condiciones que la Parte Requerida considere necesarias.

4. Si la Parte Requirente acepta que la asistencia se ejecute con arreglo a las condiciones establecidas en el apartado b) del párrafo 3 de este Artículo, tendrá que cumplirlas.

ARTÍCULO 5
EJECUCIÓN DE LAS SOLICITUDES

1. La Parte Requerida ejecutará inmediatamente la solicitud conforme a su legislación interna y, en tanto no resulte incompatible con la misma, en la forma solicitada por la Parte Requirente.

2. A petición de la Parte Requirente, la Parte Requerida comunicará a la Parte Requirente la fecha y el lugar de la ejecución de la solicitud de asistencia;

3. La Parte Requerida informará con prontitud a la Parte Requirente de cualquier circunstancia que pudiera causar una demora en la ejecución de la solicitud.

4. La Autoridad Central de la Parte Requerida comunicará de inmediato a la Autoridad Central de la Parte Requirente los resultados de la asistencia.

ARTÍCULO 6
NOTIFICACIÓN DE DOCUMENTOS

1. La Parte Requerida, en tanto lo permita su legislación interna, efectuará la notificación de documentos.

2. La solicitud de notificación requiriendo la presencia de un testigo o perito debe ser enviada a la Parte Requerida en un plazo no menor de noventa

(90) días antes de la fecha prevista para dicha comparecencia en la Parte Requirente. En casos urgentes, la Parte Requerida puede dispensar dicho requisito.

3. La Parte Requerida enviará a la Parte Requirente la constancia de la notificación ejecutada. Si no es posible realizar la notificación, la Parte Requerida informará el motivo o los motivos que impidieron la misma.

ARTÍCULO 7
ENTREGA DE INFORMACIÓN

1. La Parte Requerida entregará copias de cualquier documento, expedientes o información a la Parte Requirente relacionados con la asistencia legal mutua en materia penal.

2. La Parte Requerida entregará copias de los documentos, expedientes o información en la misma forma y en las mismas condiciones en que las entrega a sus autoridades competentes.

3. La Parte Requerida puede entregar copias de los documentos o expedientes originales, excepto en los casos en que la Parte Requirente solicite los documentos originales.

ARTÍCULO 8
DEVOLUCIÓN DE MATERIALES A LA PARTE REQUERIDA

A solicitud de la Parte Requerida, la Parte Requirente devolverá los materiales facilitados con arreglo al presente Tratado, cuando ya no resulten necesarios para los asuntos penales especificados en la solicitud.

ARTÍCULO 9
BÚSQUEDA E INCAUTACIÓN

La Parte Requerida, en tanto su legislación interna lo permita, llevará a cabo órdenes de búsqueda de personas o registro de locales con el fin de ubicar e incautar materiales, documentos u objetos que sirvan como pruebas en casos penales en la Parte Requirente. En esos casos, los derechos de terceras partes de buena fe serán respetados y protegidos.

ARTÍCULO 10
OBTENCIÓN DE PRUEBAS Y TESTIMONIOS

1. La Parte Requerida, a solicitud de la Parte Requirente y con arreglo a su legislación interna, tomará los testimonios o declaraciones de personas o les exigirá la entrega de objetos probatorios para remitirlos a la Parte Requirente.

2. Una persona citada a comparecer para prestar declaración en la Parte Requerida según lo estipulado en el presente Artículo podrá rehusarse cuando:

a) la legislación interna de la Parte Requerida permita o exija que dicha persona se rehúse a prestar declaración en circunstancias similares en procesos incoados en la Parte Requerida; o

b) la legislación interna de la Parte Requirente permita o exija que dicha persona se rehúse a prestar declaración en circunstancias similares en procesos incoados en la Parte Requirente.

3. Si una persona en la Parte Requerida afirmara que con arreglo a la legislación de la Parte Requirente tiene el derecho o la obligación de rehusarse a prestar declaración, la Autoridad Central de la Parte Requirente, a solicitud de la Parte Requerida, facilitará una comunicación oficial certificando la existencia de dicho derecho u obligación a la Autoridad Central de la Parte Requerida. Salvo prueba en contrario, dicha certificación oficial constituirá prueba suficiente de la veracidad de su contenido.

4. A los fines del presente Artículo, la entrega o la obtención de pruebas incluirá la presentación de documentos, expedientes y demás materiales.

ARTÍCULO 11
DISPONIBILIDAD DE PERSONAS SANCIONADAS PARA ASISTIR EN INVESTIGACIONES O PRESTAR DECLARACIÓN EN LA PARTE REQUIRENTE

1. A petición de la Parte Requirente, una persona sancionada en la Parte Requerida podrá ser trasladada temporalmente a la Parte Requirente para asistir en investigaciones o prestar declaración.

2. La Parte Requerida solo trasladará a la persona sancionada a la Parte Requirente en los supuestos siguientes:

a) si esa persona consiente el traslado para asistir en investigaciones o prestar declaración; y

b) si la Parte Requirente acepta cumplir las condiciones específicas que la Parte Requerida exige respecto de la custodia y seguridad de la persona trasladada.

3. Cuando la Parte Requerida comunique a la Parte Requirente que ya no es necesario mantener bajo custodia a la persona trasladada, esta será puesta en libertad y recibirá el mismo tratamiento que se dispensa a otras personas con arreglo al Artículo 12 del presente Tratado.

4. La persona trasladada con arreglo al presente Artículo deberá regresar a la Parte Requerida del modo acordado por ambas Partes a la conclusión del asunto por el cual se procuró su traslado o tan pronto su presencia ya no sea necesaria. El período durante el cual esa persona se trasladó y permaneció bajo custodia en la Parte Requirente computará para el cumplimiento de su sanción de privación de libertad.

ARTÍCULO 12
COMPARECENCIA DE PERSONAS PARA ASISTIR EN INVESTIGACIONES O PRESTAR DECLARACIÓN EN LA PARTE REQUIRENTE

1. A solicitud de la Parte Requirente, la Parte Requerida podrá invitar a personas que no estén comprendidas en el Artículo 11 del presente Tratado a viajar a la Parte Requirente para asistir en investigaciones o prestar declaración en la Parte Requirente.

2. Si la Parte Requerida queda satisfecha con los arreglos hechos para garantizar la seguridad de la persona bajo garantía por escrito dada por la Parte Requirente, invitará a la persona en cuestión para asistir en investigaciones o prestar declaración en la Parte Requirente. Dicha persona será informada de los gastos de alojamiento, viaje y cualesquiera otros gastos o estipendios pagaderos en la Parte Requirente. La Parte Requerida comunicará a la Parte Requirente la respuesta de la persona y si la persona consiente, tomará las medidas necesarias para dar cumplimiento a la solicitud.

ARTÍCULO 13

GARANTÍAS DE LAS PERSONAS QUE PRESTAN ASISTENCIA EN LA PARTE REQUIRENTE

1. Las personas que comparezcan en la Parte Requirente en cumplimiento de las solicitudes mencionadas en los artículos 11 y 12 del presente Tratado:

a) no serán detenidas, juzgadas o sancionadas en la Parte Requirente, ni serán objeto de ninguna acción civil, si dicha acción civil no pudiera incoarse sin su presencia, por cualquier acción u omisión que supuestamente haya cometido antes de su salida de la Parte Requerida;

b) no prestarán declaración en otros procedimientos penales ni asistirán en investigaciones diferentes a las que se refiere la solicitud, sin el consentimiento de esa persona.

2. El inciso 1 del presente artículo no se aplicará si esa persona, pudiendo abandonar libremente el territorio de la Parte Requirente, no lo ha hecho en un período de quince (15) días consecutivos posteriores a la fecha en que se le haya notificado oficialmente que su presencia ya no es necesaria, o si habiendo partido, regresa voluntariamente.

3. La persona que no consienta en asistir en investigaciones o prestar declaración, de conformidad con los artículos 11 y 12 del presente Tratado, no será objeto de penalidad alguna ni de medidas coercitivas en la Parte Requirente o en la Parte Requerida.

4. La persona que consienta en asistir en investigaciones o prestar declaración de acuerdo con los artículos 11 y 12 del presente Tratado no estará sujeta a procedimiento penal alguno por su declaración, a menos que haya prestado falso testimonio.

ARTÍCULO 14

PRODUCTOS E INSTRUMENTOS DEL DELITO

1. La Parte Requerida, a petición de la Parte Requirente, se esforzará por determinar si existen productos e instrumentos del presunto delito localizados en su territorio y comunicará a la Parte Requirente los resultados de su

investigación.

2. Cuando sean encontrados presuntos productos e instrumentos del delito en el territorio de la Parte Requerida, dicha Parte adoptará las medidas permitidas por su legislación nacional para asegurar, controlar o confiscar los mismos. En la medida que su legislación interna lo permita, la Parte Requerida podrá devolver esos productos e instrumentos del delito a la Parte Requirente. La devolución de dichos productos e instrumentos del delito solo podrá realizarse después de que un tribunal u otra autoridad competente de la Parte Requirente haya emitido una decisión final.

3. En la aplicación de este artículo, los derechos de terceros de buena fe sobre los productos e instrumentos del delito serán respetados y protegidos de acuerdo a la legislación de la Parte Requerida.

4. A los efectos de este Tratado, se entenderá por productos del delito cualquier activo derivado u obtenido, directa o indirectamente, de la comisión de un delito; y por instrumentos del delito se entenderá cualquier bien que se haya usado, se use o esté destinado a usarse en la comisión de un delito.

ARTÍCULO 15
ENTREGA DE NOTIFICACIONES Y TOMA DE DECLARACIONES POR FUNCIONARIOS DIPLOMÁTICOS O CONSULARES

Las Partes podrán entregar las notificaciones y tomar declaraciones de sus ciudadanos en el territorio de la otra Parte por medio de sus Misiones Diplomáticas u Oficinas Consulares en dicho territorio, siempre que no se contravenga la legislación nacional de la otra Parte ni se tomen medidas coercitivas de tipo alguno.

ARTÍCULO 16
CONFIDENCIALIDAD Y LÍMITES EN EL USO DE LA INFORMACIÓN

1. La Parte Requerida podrá solicitar a la Parte Requirente mantener la confidencialidad de las informaciones o pruebas entregadas o la fuente de dichas informaciones o pruebas. Su divulgación o uso debe cumplir con las condiciones especificadas por la Parte Requerida.

2. La Parte Requirente podrá solicitar a la Parte Requerida mantener la confidencialidad sobre la solicitud de asistencia, su contenido y los documentos de apoyo. Si la solicitud no pudiera ser ejecutada sin quebrantar dicha confidencialidad, la Parte Requerida lo comunicará a la Parte Requirente antes de darle cumplimiento a la solicitud. La Parte Requirente determinará entonces si la solicitud, no obstante, debe cumplimentarse total o parcialmente.

3. La Parte Requirente garantizará que las informaciones o pruebas obtenidas sean protegidas contra pérdida, acceso ilegal, modificación y divulgación o mal uso.

4. La Parte Requirente no usará o divulgará la información o pruebas obtenidas en virtud del presente Tratado para propósitos diferentes a aquellos formulados en la solicitud, sin previo consentimiento de la Parte Requerida.

ARTÍCULO 17
AUTENTIFICACIÓN Y LEGALIZACIÓN

1. La solicitud de asistencia, los documentos de apoyo, así como otros documentos o materiales proporcionados en respuesta a una solicitud, no requerirán ningún tipo de autentificación o legalización, excepto lo dispuesto en el inciso 2 de este artículo.

2. Cuando en casos específicos, la Parte Requerida o la Parte Requirente soliciten la autentificación de documentos o materiales, dichos documentos o materiales se autentificarán debidamente según lo dispuesto en el párrafo 3 de este Artículo.

3. A los efectos del presente Tratado, los documentos o materiales se considerarán autentificados si ostentan la firma de un funcionario de una autoridad competente y el cuño oficial de dicha autoridad según la legislación de la Parte remitente.

ARTÍCULO 18
REPRESENTACIÓN Y GASTOS

1. Salvo que se indique lo contrario en el presente Tratado, la Parte Requerida representará los intereses de la Parte Requirente durante el cumplimiento de la solicitud.

2. La Parte Requerida asumirá los gastos derivados del cumplimiento de la solicitud de asistencia excepto los siguientes que correrán por cuenta de la Parte Requirente:

a) los relacionados con el traslado de personas hacia y desde el territorio de la Parte Requerida, así como cualquier honorario, estipendios o gastos que se deban pagar a esas personas durante su permanencia en la Parte Requirente como consecuencia de una solicitud conforme a los artículos 11 y 12 de este Tratado;

b) los relacionados con el traslado de los agentes de custodia y acompañamiento;

c) los asociados a la intervención de peritos;

d) los gastos de interpretación, traducción y transcripción de documentos y de obtención de imágenes de prueba por videoconferencia u otro medio electrónico, desde la Parte Requerida a la Parte Requirente;

e) los gastos de naturaleza extraordinaria que se originen durante la ejecución de la solicitud, según lo solicite la Parte Requerida.

ARTÍCULO 19
COMPATIBILIDAD CON OTROS TRATADOS INTERNACIONALES

Este Tratado no impedirá que una Parte preste asistencia a la otra Parte al amparo de lo previsto en otros tratados o acuerdos internacionales de los cuales sean Parte.

ARTÍCULO 20
CONSULTAS

Las Partes se consultarán mutuamente, en las ocasiones por ellas convenidas, para promover la aplicación más eficaz de este Tratado. Las Partes podrán asimismo acordar las medidas prácticas necesarias para facilitar su aplicación.

ARTÍCULO 21
SOLUCIÓN DE CONTROVERSIAS

Cualquier controversia que surja relacionada con la interpretación o aplicación de este Tratado, será resuelta mediante consultas entre las Partes por la vía diplomática.

ARTÍCULO 22
ENTRADA EN VIGOR, ENMIENDA Y TERMINACIÓN

1. El presente Tratado:
a) entrará en vigor luego de treinta (30) días posteriores a la fecha de la última notificación intercambiada por las Partes informando el cumplimiento de los respectivos requisitos legales internos.
b) se aplicará a las solicitudes que se formulen tras su entrada en vigor, aun cuando las acciones u omisiones correspondientes hubieren tenido lugar en fecha anterior;
c) podrá modificarse por consentimiento mutuo de las Partes. Si el Tratado fuese modificado y complementado, dichas modificaciones o complementos constituirán parte integrante del mismo. Dichas modificaciones entrarán en vigor luego que las Partes se hayan notificado el cumplimiento de los respectivos requisitos legales internos, de conformidad con lo acordado en el inciso a) del presente artículo.
2. A la entrada en vigor del presente Tratado, los Artículos del 74 al 78 del Tratado de Asistencia Legal Mutua en Materia Civil, Familiar, Laboral y Penal de 1984 quedarán sin efecto; los Artículos del 1 al 17 de dicho Tratado no se aplicarán a las actividades de asistencia legal mutua en materia penal entre las Partes.
3. Cualquiera de las Partes podrá dar por terminado el presente Tratado mediante notificación a la otra Parte. Dicha terminación surtirá efecto seis (6) meses después de la fecha en que la otra Parte reciba dicha notificación.
4. Pese a su terminación, el presente Tratado seguirá aplicándose a las solicitudes formuladas antes de su fecha de terminación.

EN FE DE LO CUAL, los abajo firmantes, debidamente autorizados por sus respectivos Gobiernos, han firmado este Tratado.

Hecho en la ciudad de La Habana, a los 29 días del mes de marzo de 2018, en dos (2) ejemplares en idioma español, vietnamita e inglés, siendo todos los textos igualmente auténticos. En caso de divergencia en la interpretación, prevalecerá el texto en inglés.

Por el Gobierno de la República Socialista de Vietnam

Le Minh Tri
Presidente de la Fiscalía Suprema Popular

Por el Gobierno de la República de Cuba

María Esther Reus González
Ministra de Justicia